TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HS-ST
Ngày: 14/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Thành.
Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hưởng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2026/QĐXXST-HS ngày 27/3/2026 đối với bị cáo:

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2026/QĐXXST-HS ngày 27/3/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Ích N, sinh ngày 08/4/2005, tại: xã V, tỉnh Gia Lai; Thẻ căn cước công dân: 052205015915; nơi cư trú: Thôn V, xã V, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ích T, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Q, sinh năm 1987; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Phạm Phi H, sinh năm 2008;

Đại diện hợp pháp của Phạm Phi H: Phạm Phi L, sinh năm 1982;

Đồng trú tại: Thôn V, xã V, tỉnh Gia Lai (có mặt).

- Huỳnh Tấn L1, sinh năm 2008;

Đại diện hợp pháp của Huỳnh Tấn L1: Lê Thị T1, sinh năm 1980;

Đồng trú tại: Thôn Đ, xã V, tỉnh Gia Lai (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Ích T2, sinh năm 2007;

+ Nguyễn Ích T3, sinh năm 2011;

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Ích T2, Nguyễn Ích T3: Nguyễn Ích T, sinh năm 1978;

Đồng trú tại: Thôn V, xã V, tỉnh Gia Lai (có mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Nguyễn Thị Ngọc L2, sinh năm 2008;

+ Nguyễn Kiều Q1, sinh năm 2011;

+ Nguyễn Thị Cẩm L3, sinh năm 2011;

Đồng trú tại: Thôn Đ, xã V, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

+ Đoàn Nguyễn Hoàng K, sinh năm 2010;

Trú tại: Thôn V, xã V, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Ngọc L2, Nguyễn Kiều Q1, Đoàn Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Thị Cẩm L3: Lê Văn L4, sinh năm 2002;

Trú tại: Thôn Đ, xã V, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

+ Lê Thị Trúc L5, sinh năm 2009;

Đại diện hợp pháp của Lê Thị Trúc L5: Lê Thị Thúy V, sinh năm 1987;

Đồng trú tại: Thôn Đ, xã V, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

+ Tạ Anh K1, sinh năm 2008;

Đại diện hợp pháp của Tạ Anh K1: Nguyễn Thị Mỹ T4, sinh năm 1980;

Đồng trú tại: Thôn V, xã V, tỉnh Gia Lai (có mặt).

+ Lê Nguyễn Q2, sinh năm 2008;

Đại diện hợp pháp của Lê Nguyễn Q2: Nguyễn Thị V1, sinh năm 1984;

Đồng trú tại: Thôn V, xã V, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

+ Nguyễn Bình M, sinh năm 1963;

Trú tại: Thôn Đ, xã V, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/7/2025, Huỳnh Tấn L1, sinh năm 2008, ở thôn Đ, xã V cùng với Nguyễn Thị Ngọc L2, sinh năm: 2008, ở thôn Đ, xã V; Phạm Phi H, sinh năm: 2008, Đoàn Nguyễn Hoàng K, sinh năm: 2010, Lê Nguyễn Q2, sinh năm: 2008 đều ở thôn V, xã V; Tạ Anh K1, sinh năm: 2008, ở thôn V, xã V; Lê Thị Trúc L5, sinh năm 2009, ở thôn Đ, xã V; Nguyễn Thị Cẩm L3, sinh năm 2011, Nguyễn Kiều Q1, sinh năm 2011 đều ở thôn Đ, xã V có rủ nhau mua đồ ăn đem ra khu vực bờ kè sông K thuộc thôn Đ, xã V để ăn uống. Trong lúc ăn uống, nói chuyện tại đây, thì có Nguyễn Ích N điều khiển xe máy chở theo em trai tên Nguyễn Ích T3, sinh năm 2011 đều ở thôn V, xã V đến chỗ nhóm của L1 đang ngồi chơi. Tại đây, N hỏi nhóm của L1 "thằng Q2 đâu, thằng T5 đâu", thì L1 trả lời "không có nó ở đây", rồi N cầm mũ bảo hiểm chỉ mặt L1 nói "mày thích mày ra đây", thì nhóm của L1 đều đứng dậy, L1 cầm hai mũ bảo hiểm trên tay nói với N "chớ anh lớn mà anh làm gì vậy". Sau đó, N đưa mũ bảo hiểm đang cầm trên tay cho T3 cầm, còn L1 cũng móc hai mũ bảo hiểm lại trên xe. Rồi L1 và N tiếp lời qua tiếng lại chửi nhau, khích nhau, lao vào chuẩn bị đánh nhau, thì được nhóm bạn của L1 can ngăn nhưng không được, lúc này L1 và N lao vào dùng tay chân đánh nhau, H thấy L1 bị đánh nên cũng lao vào cùng với L1 đánh N, thấy N bị đánh, T3 cầm hai mũ bảo hiểm cũng lao vào đánh lại L1 và H. Lúc này, N giật lấy một cái mũ bảo hiểm từ tay T3, rồi N và T3 mỗi người một mũ bảo hiểm dùng đánh L1 và H. Thấy vậy, L1 cũng lấy một mũ bảo hiểm để đánh lại N và T3, khi các mũ bảo hiểm bị vỡ, đồng thời được các bạn nữ vào can ngăn thì hai bên dừng lại không đánh nhau nữa. Sau đó, N tiếp tục dùng tay chân đánh H, vật lộn đè mặt Hoàng hướng xuống đất rồi N dùng tay phải đấm trúng mũi H làm H bị chảy máu mũi. Lúc này, L1 với T3 cũng bỏ mũ bảo hiểm mà dùng tay chân đánh nhau, các bạn nữ tiếp tục can ngăn thì bất ngờ N rút dây thắt lưng (dây nịch) đang mang trên người cầm đánh H, thì H đưa tay phải lên đỡ nên phần mặt kim loại của dây thắt lưng trúng tay phải của H. Thấy vậy, L2 giật dây thắt lưng từ tay N quăng xuống đất, hai bên giãn ra, không đánh nhau nữa. Tại đây, T3 điện thoại cho Nguyễn Ích T2, sinh năm 2008 (em ruột của N, anh ruột của T3) đang phục vụ bàn ở quán 2X thuộc thôn Đ, xã V nói là "bị đánh hội đồng" và bảo T2 đi xuống giúp N, T3 đánh lại nhóm L1. Nghe T3 gọi điện cho người trợ giúp, nên L1 sợ và lấy xe đạp điện chở H chạy theo hướng bờ kè đi lên hướng nhà xe Lương P. Còn T2 thì điều khiển xe máy từ hướng cầu Đ lên vị trí chỗ N và T3 đang đứng, T2 chạy xe vượt qua chỗ vị trí đánh nhau, sau đó quay xe lại hỏi N "lũ kia đâu", thì N chỉ tay lên hướng bờ kè đi lên nhà xe Lương P. Sau đó, T2 điều khiển xe máy chở N rượt đuổi theo hướng L1 và H vừa đi. Khi điều khiển xe máy lên đến nhà xe L, rẽ trái ra đường T đi xuống hướng ngã tư đường T thì T2 điều khiển xe máy rượt đuổi theo L1 và H, khi gần tiến sát chỗ gần ngã tư đường, T2 cúp đầu xe máy chặn xe đạp điện của L1 đang điều khiển chở H, đồng thời dùng chân phải đạp xe L1 điều khiển ngã xuống đường. Lúc đó, N, T2 cũng nhảy xuống xe để xe ngã nằm xuống đường lao vào dùng tay đánh

L1 và H thì H bỏ chạy về phía nhà xe Lương P. N và T2 tiếp tục lao vào đánh L1, T2 dùng tay phải kẹp cổ L1 ghì đầu L1 hướng xuống đất, tay trái cầm cú đấm vào đầu L1 nhiều cái, N dùng tay phải đấm, lên chỏ đánh vào đầu, vào lưng L1 nhiều cái. Một lúc say, L1 vùng vẫy thoát ra chạy về phía đống cây keo chỗ bờ rào bên đường, thì N và T2 tiếp tục rượt đuổi theo L1. N dùng hai tay lấy dưới đất một hòn đá đưa lên cao rồi đập một cái vào vùng sau đầu của L1. Lúc này, N và T2 thấy H chạy quay lại hướng vị trí đánh nhau, nên T2 lấy tay nhặt một hòn đá dưới đất đuổi và ném đá theo H quay đầu bỏ chạy lên hướng nhà xe Lương P nhưng không trúng. Lúc này, N nhìn thấy L1 đang trong phía bờ rào cầm một nhánh cây quay ra chỗ đống gỗ keo thì N và T2 tiếp tục quay lại phía L1, khi đi tiến về phía L1, N và T2 dùng tay lấy dưới đất mỗi người một vật cứng (không xác định gạch hay đá) đuổi theo L1 vô phía bờ rào, T2 lúc này dùng tay kéo L1 ra, còn N dùng tay phải cầm vật cứng đập nhiều cái vào vùng lưng của L1. Lúc này có ông Nguyễn Bình M nhà ở gần đó và L2, L3 bạn của L1 vào can ngăn không cho N và T2 đánh L1 nữa.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 83/KLTTCT-PYGL ngày 23/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh G kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Phi H tại thời điểm giám định là 16% (*mười sáu phần trăm*).

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 84A/KLTTCT-PYGL ngày 23/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh G kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Tấn L1 tại thời điểm giám định là 01% (*một phần trăm*).

Về vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) vỏ mũ bảo hiểm (01 mũ màu trắng, 01 mũ màu xám) loại mũ bảo hiểm nửa đầu, cả hai đều bị vỡ thành nhiều mảnh;

- 03 (ba) xốp mũ bảo hiểm màu trắng, viền và phần lót bên trong bằng vải màu đen, đều có kích thước (23x19x12)cm;

- 01 (một) dây thắt lưng màu đen, dài 1,17 mét, trong đó phần dây dài 1,1 mét, rộng 3,5 cm, dày 1mm; phần khoá dài 07cm, rộng 04cm, chỗ dày nhất 1,5cm, hiệu "Leather";

- 01 (một) viên đá, loại đá san hô, nặng 1,6 kg, không rõ hình dạng.

Về dân sự: Bị hại Phạm Phi H và Huỳnh Tấn L1 có đơn yêu cầu Nguyễn Ích N bồi thường thiệt hại tiền thuốc, chi phí đi lại, điều trị thương tích với số tiền mỗi người là 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*). Bị cáo Nguyễn Ích N đã bồi thường xong.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSKV4 ngày 19/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Ích N về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Người

bị hại Phạm Phi H, Huỳnh Tấn L1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Gia Lai giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ích N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ích N mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (hai) vỏ mũ bảo hiểm; 03 (ba) xốp mũ bảo hiểm màu trắng; 01 (một) dây thắt lưng màu đen; 01 (một) viên đá, loại đá san hô, nặng 1,6 kg (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 08/7/2025, tại thôn Đ, xã V, tỉnh Gia Lai, bị cáo Nguyễn Ích N và Huỳnh Tấn L1 có lời lẽ qua lại, chửi, khích nhau rồi lao vào đánh nhau; Phạm Phi H thấy L1 bị đánh nên cũng lao vào đánh N. Trong lúc đánh

nhau, bị cáo N có hành vi dùng tay phải đấm vào mũi và dùng dây thắt lưng đánh vào bàn tay phải của Phạm Phi H gây thương tích với tỷ lệ thương tích 16%. Đồng thời, N còn dùng đá đập một cái vào vùng sau đầu của Huỳnh Tấn L1 gây thương tích với tỷ lệ 01%. Bị cáo Nguyễn Ích N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ích N phạm tội ”Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Gia Lai truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ích N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bà nội Nguyễn Thị T6 và bà ngoại Lê Thị L6 là những người được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo hiện đang là sinh viên Trường Cao đẳng Y (có xác nhận của nhà trường). Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đang là sinh viên nên áp dụng Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện tiếp tục học tập giúp ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Đối với Nguyễn Ích T3 về hành vi dùng mũ bảo hiểm đánh L1 và H, khi mũ bảo hiểm bể rớt xuống đất thì T3 dùng tay, chân đánh nhau với L1, do đó T3 có dấu hiệu đồng phạm với vai trò giúp sức cho Nguyễn Ích N. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Ích T3 mới 14 tuổi 03 tháng 02 ngày chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Ích T2, hành vi Nguyễn Ích N đánh gây thương tích cho Phạm Phi H xảy ra trước khi T2 đến hiện trường nên không liên quan đến T2. Về

hành vi giúp sức cho N đánh Huỳnh Tấn L1 gây thương tích với tỷ lệ 01% (một phần trăm) thì Huỳnh Tấn L1 có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự nên hành vi của Nguyễn Ích T2 không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Các bị hại đã được bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu huỷ các vật chứng liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (hai) vỏ mũ bảo hiểm (01 mũ màu trắng, 01 mũ màu xám) loại mũ bảo hiểm nửa đầu, cả hai đều bị vỡ thành nhiều mảnh; 03 (ba) xốp mũ bảo hiểm màu trắng, viền và phần lót bên trong bằng vải màu đen, đều có kích thước (23x19x12)cm; 01 (một) dây thắt lưng màu đen, dài 1,17 mét, trong đó phần dây dài 1,1 mét, rộng 3,5 cm, dày 1mm; phần khoá dài 07cm, rộng 04cm, chỗ dày nhất 1,5cm, hiệu Leather (đã qua sử dụng); 01 (một) viên đá, loại đá san hô, nặng 1,6 kg, không rõ hình dạng (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai).

[8] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Ích N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Gia Lai luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ích N là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ích N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Ích N 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/4/2026).

2.2 Giao bị cáo Nguyễn Ích N cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Gia Lai quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Ích N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Các bên đương sự không yêu gì nên không giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) vỏ mũ bảo hiểm (01 mũ màu trắng, 01 mũ màu xám) loại mũ bảo hiểm nửa đầu, cả hai đều bị vỡ thành nhiều mảnh; 03 (ba) xốp mũ bảo hiểm màu trắng, viền và phần lót bên trong bằng vải màu đen, đều có kích thước (23x19x12)cm; 01 (một) dây thắt lưng màu đen, dài 1,17 mét, trong đó phần dây dài 1,1 mét, rộng 3,5 cm, dày 1mm; phần khoá dài 07cm, rộng 04cm, chỗ dày nhất 1,5cm, hiệu Leather (đã qua sử dụng); 01 (một) viên đá, loại đá san hô, nặng 1,6 kg, không rõ hình dạng

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ích N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 4 – Gia Lai;
- Phòng HSNV (PV06) CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phương Thảo